



Số: 288 /BB - MB - ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021 NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

Ngân hàng TMCP Quân đội (sau đây gọi tắt là MB): địa chỉ trụ sở chính Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp mã số 0100283873 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 48 ngày 02/12/2020.

Thực hiện các quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ của MB, hôm nay, ngày 27 tháng 04 năm 2021, tại Khách sạn Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, MB tổ chức họp Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 (Đại hội) nhằm: Thông qua các báo cáo của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS), Ban Điều hành (BDH) về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021; Sửa đổi Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS MB; Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2020; Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021; Phương án sử dụng vốn chủ sở hữu năm 2021 của MB và các nội dung thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ theo quy định của Pháp luật.

1. Ông Tạ Quốc Đan - thay mặt Ban Tổ chức Đại hội (Ban Tổ chức) tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu: **Đại biểu về dự Đại hội gồm có:**

- **Đại biểu đại diện các cơ quan Bộ Quốc phòng:** các đồng chí đại diện lãnh đạo Văn phòng Quân ủy Trung ương - Văn phòng Bộ Quốc phòng, Cục Kinh tế, Cục Tài chính, Cục Kế hoạch đầu tư, Cục Cán bộ, Cục Tổ chức.
- **Đại biểu đại diện Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Việt nam - Chi nhánh TP Hà Nội;**
- **Đại diện lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Việt Nam.**
- **Đại biểu đại diện Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam:** Ông Dương Văn Thanh - Tổng Giám đốc.
- **Đại biểu đại diện Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam - đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của MB:** Ông Trịnh Hoàng Anh - Phó Tổng Giám đốc.
- Đại diện HĐQT, BKS, Đảng ủy, BDH, các Khối/Phòng/Ban, Chi nhánh, Công ty thành viên của MB.
- Các Quý vị Cổ đông của MB tham dự Đại hội.

2. Ban Tổ chức trình chiếu Phim tổng kết kết quả năm 2020 của MB.

3. Ông Tạ Quốc Đan - thay mặt Ban Tổ chức thông báo Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông về dự Đại hội. Tại thời điểm bắt đầu khai mạc Đại hội, có 455 cổ đông (bao gồm cổ đông trực tiếp tham dự và người được cổ đông ủy quyền tham dự), đại diện cho



1.562.966.313 cổ phần, chiếm 55,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của MB. Đại hội được triệu tập hợp lệ, đáp ứng các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ MB.

4. Ông Lê Hữu Đức - Chủ tịch HĐQT tuyên bố khai mạc ĐHĐCĐ thường niên 2021 của MB vào hồi 8h25' ngày 27 tháng 04 năm 2021.

5. Ông Tạ Quốc Đan đọc Chương trình họp, Quy chế làm việc, Phương thức biểu quyết và thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên 2021 của MB; thông báo với Đại hội về việc đề cử Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban Thẩm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu.

6. Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua Chương trình họp, Quy chế làm việc, Phương thức biểu quyết và thông qua các vấn đề tại Đại hội với tỷ lệ 99,90%/tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.

7. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% về thành phần và số lượng thành viên Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban Thẩm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu:

• **Đoàn Chủ tịch gồm 04 thành viên:**

- Ông Lê Hữu Đức - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa.
- Ông Lưu Trung Thái - Phó Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc.
- Bà Vũ Thị Hải Phượng - Phó Chủ tịch HĐQT.
- Bà Lê Thị Lợi - Trưởng Ban Kiểm soát.

• **Đoàn Thư ký gồm 03 thành viên:**

- Bà Đỗ Kim Loan - Cổ đông của Ngân hàng, Trưởng đoàn.
- Bà Trần Thị Minh Tâm - Cổ đông của Ngân hàng, Thành viên.
- Bà Phan Mẫu Đơn - Cổ đông của Ngân hàng, Thành viên.

• **Ban thẩm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu gồm 05 thành viên:**

- Bà Nguyễn Thị An Bình - Cổ đông của Ngân hàng, Trưởng Ban
- Bà Phạm Thu Ngọc - Cổ đông của Ngân hàng, Thành viên.
- Bà Trần Thị Nam Hương - Cổ đông của Ngân hàng, Thành viên.
- Bà Nguyễn Thị Nguyệt Hà - Cổ đông của Ngân hàng, Thành viên.
- Ông Hoàng Minh Tuấn - Cổ đông của Ngân hàng, Thành viên.

I. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

A. Phần thứ nhất: Trình bày các Báo cáo của HĐQT, BKS, BDH trước Đại hội

1. Ông Lê Hữu Đức - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo số 219/BC-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của HĐQT về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.

2. Ông Lưu Trung Thái - Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo số 1510/MB-HS ngày 05/04/2021 của BDH về kết quả kinh doanh năm 2020 và định hướng kinh doanh năm 2021. MTH

3. Bà Lê Thị Lợi - Trưởng BKS trình bày Báo cáo số 220/BC-MB-BKS ngày 05/04/2021 của BKS về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.

B. Phần thứ hai: HĐQT trình bày các Tờ trình trước Đại hội

1. Ông Lưu Trung Thái - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, Bà Vũ Thị Hải Phượng - Phó Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT trình bày các Tờ trình của HĐQT, Bà Lê Thị Lợi - Trưởng Ban Kiểm soát thay mặt BKS trình bày Tờ trình của BKS:

- a. Tờ trình số 221/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội năm 2021.
- b. Tờ trình số 222/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ & Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị.
- c. Tờ trình số 223/TTr-MB-BKS ngày 05/04/2021 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.
- d. Tờ trình số 224/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.
- e. Tờ trình số 225/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 về việc thông qua Phương án tăng vốn điều lệ.
- f. Tờ trình số 226/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 về việc thông qua Phương án sử dụng vốn chủ sở hữu năm 2021.
- g. Tờ trình số 228/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 về việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên 2021.

2. ĐHĐCĐ MB đã thực hiện công khai lợi ích có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024, Thành viên BDH và việc thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024 phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ MB; báo cáo việc thực hiện đúng các quy định về cấp tín dụng tại Luật các TCTD và các VBPL liên quan. Báo cáo các giao dịch giữa MB, công ty con, công ty do MB nắm quyền kiểm soát với Thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa MB với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc quản lý doanh nghiệp được công bố tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020 của MB (đăng tải công khai trên website MB: Mục Nhà Đầu tư)

C. Phần thứ ba : Thảo luận các vấn đề thuộc nội dung Đại hội

1. Tại phần hỏi đáp trực tiếp tại Đại hội, thành viên Đoàn Chủ tịch đã tham gia trả lời các câu hỏi do các cổ đông đưa ra.
2. Tóm tắt các ý kiến phát biểu thảo luận của cổ đông:

Các cổ đông chúc mừng MB có bước tiến mạnh mẽ, đạt kết quả tích cực về kinh doanh, chia cổ tức và chuyển về trụ sở mới khang trang tại 18 Lê Văn Lương. Các cổ đông quan tâm và được Đoàn chủ tọa giải đáp các nội dung về tăng vốn, chính sách cổ tức, cơ cấu tín dụng năm 2020, kết quả hoạt động của các CTTV, việc phân loại và trích lập dự phòng rủi ro tín dụng, các khoản phải thu, tác động của Thông tư số 03/2021/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN quy định về

việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 (gọi tắt Thông tư 03) đến hoạt động của Ngân hàng...

Ban Lãnh đạo MB làm rõ về việc MB đang tìm đối tác chiến lược cho các CTTV; đánh giá tác động của Thông tư 03 đến chất lượng danh mục tín dụng, lợi nhuận của MB là không lớn; việc triển khai công tác quyết toán trụ sở chính của MB tại 18 Lê Văn Lương, Hà Nội. Về room cho nhà đầu tư nước ngoài, MB tiếp tục giữ để đảm bảo quyền lợi cho cổ đông, tìm kiếm cơ hội để tăng thặng dư cho Ngân hàng. MB sẽ báo cáo các cổ đông vào thời điểm thuận lợi.

Về kế hoạch tăng vốn điều lệ, MB xây dựng kế hoạch tăng vốn phù hợp với Chiến lược phát triển giai đoạn 2022 - 2026, theo mô hình kinh doanh tập đoàn, hướng tới thị trường Đông Nam Á. Mức tăng trưởng vốn điều lệ tăng cao năm 2021 thông qua chi trả cổ tức 35% bằng cổ phiếu giúp MB tận dụng được cơ hội tăng trưởng, có không gian phát triển nhanh hơn, duy trì hệ số CAR ở mức tốt cho MB.

Về phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ, MB sẽ căn cứ giá trị sổ sách theo BCTC gần nhất (với dự kiến phát hành cho Viettel và các Nhà đầu tư chuyên nghiệp đáp ứng tiêu chí lựa chọn trong quý III, IV/2021, MB sẽ căn cứ giá trị sổ sách BCTC 6 tháng đầu năm 2021 được kiểm toán soát xét) để làm cơ sở. Mức giá cụ thể sẽ được xác định trên cơ sở cân đối lợi ích các bên. Cổ đông đề nghị MB hoàn thành các thủ tục về phát hành cổ phiếu riêng lẻ phù hợp quy định của pháp luật và chỉ đạo của các cơ quan quản lý nhà nước trước khi thực hiện

Cổ đông đóng góp ý kiến cho Ngân hàng trong việc tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ Ban lãnh đạo MB tiếp thu và tiếp tục ghi nhận các ý kiến của Cổ đông, của Khách hàng trên cơ sở ứng dụng các nền tảng số.

D. Phần thứ tư : Các vấn đề được biểu quyết và thông qua tại Đại hội

Tổng số cổ đông có mặt tại thời điểm biểu quyết là 824 cổ đông, đại diện cho 1.938.251.859 cổ phần (tương ứng với 1.938.251.859 số phiếu biểu quyết), chiếm 69,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của MB.

1. Thông qua Báo cáo số 219/BC-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của HĐQT, Báo cáo số 1510/MB-HS ngày 05/04/2021 của BĐH; ĐHCĐ thông qua, ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT điểm 1 - Tờ trình số 228/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021: Số phiếu biểu quyết tán thành là 1.673.239.517 phiếu, chiếm tỷ lệ 86,33% tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.

2. Thông qua việc sửa đổi/bổ sung Điều lệ, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT tại Tờ trình số 221/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021; việc sửa đổi/bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT, Quy chế Quản trị nội bộ, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT tại Tờ trình số 222/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021: Số phiếu biểu quyết tán thành là 1.937.029.226 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.

3. Thông qua Báo cáo số 220/BC-MB-BKS ngày 05/04/2021 của BKS; Việc sửa đổi/bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ

cho Ban Kiểm soát tại Tờ trình số 223/TTr-MB-BKS ngày 05/04/2021: Số phiếu biểu quyết tán thành là 1.936.981.705 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,93% tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 tại Tờ trình số 224/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021: Số phiếu biểu quyết tán thành là 1.929.459.521 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,55% tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.

5. Thông qua Phương án phát hành cổ phần phổ thông để trả cổ tức, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT tại Tờ trình số 225/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021: Số phiếu biểu quyết tán thành là 1.935.389.675 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,85% tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.

6. Thông qua Phương án phát hành riêng lẻ cổ phần phổ thông cho các nhà đầu tư chuyên nghiệp hoạt động trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT tại Tờ trình số 225/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021: Số phiếu biểu quyết tán thành là 1.262.546.336 phiếu, chiếm tỷ lệ 88,91% tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết (đã loại trừ số lượng 518.203.236 cổ phần, chiếm tỷ lệ 26,74% số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết của Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội (Viettel), Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Thương mại và xuất nhập khẩu Viettel (Viettelimex) và người có liên quan không tham gia biểu quyết).

7. Thông qua Phương án phát hành cổ phần phổ thông cho cán bộ chủ chốt và nhân viên tài năng của MB, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT tại Tờ trình số 225/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021: Số phiếu biểu quyết tán thành là 1.477.111.750 phiếu, chiếm tỷ lệ 77,83% tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết (đã loại trừ số lượng 40.424.628 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,09% tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết của người có liên quan).

8. Thông qua Phương án sử dụng vốn chủ sở hữu năm 2021, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT tại Tờ trình số 226/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021: Số phiếu biểu quyết tán thành là 1.655.376.221 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,41% tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.

9. Thông qua mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 là 1,2% lợi nhuận sau thuế của năm tài chính 2021; thông qua, đề xuất ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT quyết định nguyên tắc, cơ chế chi thù lao, lương, thưởng, chi phí hoạt động và các lợi ích khác đối với thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát tại Tờ trình số 228/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021: Số phiếu biểu quyết tán thành là 1.806.532.167 phiếu, chiếm tỷ lệ 93,20% tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.

Tất cả các vấn đề được Đại hội biểu quyết thông qua đều phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật các TCTD năm 2010, Luật sửa đổi Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành các quy định của Ngân hàng Nhà

nước Việt Nam, và quy định tại Điều lệ MB. Đại hội đã nhất trí thông qua Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử do Ban thẩm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu trình bày và nhất trí 100% thông qua Biên bản Đại hội. Biên bản này cũng sẽ được MB thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

(Có biên bản kiểm phiếu riêng về việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội).

II. KẾT QUẢ ĐẠI HỘI

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tất cả các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Đại hội. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của MB đã được tổ chức theo trình tự, thủ tục phù hợp quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị chỉ đạo và tổ chức triển khai nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Ngân hàng TMCP Quân đội đã hoàn thành các chương trình đã đề ra và bế mạc hồi 11h30' cùng ngày.

Tài liệu kèm theo Biên bản họp:

- Danh sách cổ đông tham dự, ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.
- Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.
- Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.
- Báo cáo số 219/BC-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng Quản trị về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.
- Báo cáo số 1510/MB-HS ngày 05/04/2021 của Ban Điều hành về kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021.
- Báo cáo số 220/BC-MB-BKS ngày 05/04/2021 của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Tờ trình số 221/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội năm 2021.
- Tờ trình số 222/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ & Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị.
- Tờ trình số 223/TTr-MB-BKS ngày 05/04/2021 của Ban Kiểm soát về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.
- Tờ trình số 224/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.
- Tờ trình số 225/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua Phương án tăng vốn điều lệ.
- Tờ trình số 226/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua Phương án sử dụng vốn chủ sở hữu năm 2021.

AKO

- Tờ trình số 228/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng Quản trị về việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên 2021.
- Biên bản số: 286/BB-MB-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021 về việc kiểm phiếu biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

TV ĐOÀN CHỦ TỊCH



LƯU TRUNG THÁI
TV ĐOÀN CHỦ TỊCH

VŨ THỊ HẢI PHƯƠNG
TV ĐOÀN THƯ KÝ



ĐỖ KIM LOAN

**TV ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



LÊ HỮU ĐỨC
TV ĐOÀN CHỦ TỊCH

LÊ THỊ LỢI
TV ĐOÀN THƯ KÝ



TRẦN THỊ MINH TÂM

TV ĐOÀN THƯ KÝ



PHAN MẪU ĐƠN





Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2021

Số: 286 /BB-MB-ĐHĐCĐ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Ngân hàng TMCP Quân đội, địa chỉ trụ sở chính tại Số 18 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội; Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp mã số 0100283873 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 48 ngày 02/12/2020.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 (Đại hội) của Ngân hàng TMCP Quân đội được tổ chức vào ngày 27 tháng 04 năm 2021, tại Khách sạn Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, TP.Hà Nội

Vào hồi 10 giờ 45 phút, Đại hội đã tiến hành biểu quyết các vấn đề thuộc nội dung, chương trình Đại hội.

Tổng số cổ đông có mặt tại thời điểm biểu quyết là 824 cổ đông (Tám trăm hai mươi bốn cổ đông), tương đương 1.938.251.859 cổ phần (Một tỷ chín trăm ba mươi tám triệu hai trăm năm mươi một nghìn tám trăm năm mươi chín cổ phần) tương ứng với số vốn góp là: 19.382.518.590.000 đồng (Mười chín nghìn ba trăm tám mươi hai tỷ năm trăm mười tám triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng) chiếm 69,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng TMCP Quân đội.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết cụ thể như sau :

Tổng Số thẻ biểu quyết : 824 thẻ, tương ứng với **1.938.251.859** số phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100% so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết. Trong đó:

1. **Vấn đề 1:** Thông qua Báo cáo số 219/BC-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng Quản trị về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021; Báo cáo số 1510/MB-HS ngày 06/04/2021 của Ban Điều hành về Kết quả kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch kinh doanh năm 2021 và Đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua/quyết định và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị điểm 1 Tờ trình số 228/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021.

- **Số thẻ tán thành:** 821, tương ứng với **1.673.239.517** số phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 86,33% so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
- **Số thẻ không tán thành:** 0, tương ứng với **0** số phiếu biểu quyết không tán thành, chiếm tỷ lệ 0 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
- **Số thẻ không ý kiến:** 3, tương ứng với **265.012.342** số phiếu biểu quyết không có ý kiến, chiếm tỷ lệ 13,67% so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.



2. **Vấn đề 2:** Thông qua việc sửa đổi/bổ sung Điều lệ, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 221/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021; Việc sửa đổi/bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế quản trị nội bộ, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 222/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021.

- **Số thẻ tán thành:** 823, tương ứng với **1.937.029.226** số phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 99,94 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
- **Số thẻ không tán thành:** 0, tương ứng với **0** số phiếu biểu quyết không tán thành, chiếm tỷ lệ 0 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
- **Số thẻ không ý kiến:** 1, tương ứng với **1.222.633** số phiếu biểu quyết không có ý kiến, chiếm tỷ lệ 0,06% so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.

3. **Vấn đề 3:** Thông qua Báo cáo số 220/BC-MB-BKS ngày 05/04/2021 của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; Việc sửa đổi/bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Ban Kiểm soát tại Tờ trình số 223/TTr-MB-BKS ngày 05/04/2021.

- **Số thẻ tán thành:** 822, tương ứng với **1.936.981.705** số phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 99,93 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
- **Số thẻ không tán thành:** 0, tương ứng với **0** số phiếu biểu quyết không tán thành, chiếm tỷ lệ 0 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
- **Số thẻ không ý kiến:** 2, tương ứng với **1.270.154** số phiếu biểu quyết không có ý kiến, chiếm tỷ lệ 0,07% so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.

4. **Vấn đề 4:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 tại Tờ trình số 224/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021.

- **Số thẻ tán thành:** 821, tương ứng với **1.929.459.521** số phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 99,55 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
- **Số thẻ không tán thành:** 1, tương ứng với **7.522.184** số phiếu biểu quyết không tán thành, chiếm tỷ lệ 0,39 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
- **Số thẻ không ý kiến:** 2, tương ứng với **1.270.154** số phiếu biểu quyết không có ý kiến, chiếm tỷ lệ 0,07% so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.

5. **Vấn đề 5:** Thông qua Phương án phát hành cổ phần phổ thông để trả cổ tức, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 225/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021.

- **Số thẻ tán thành:** 821, tương ứng với **1.935.389.675** số phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 99,85 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
- **Số thẻ không tán thành:** 0, tương ứng với **0** số phiếu biểu quyết không tán thành, chiếm tỷ lệ 0 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.

- **Số thẻ không ý kiến:** 3, tương ứng với **2.862.184** số phiếu biểu quyết không có ý kiến, chiếm tỷ lệ 0,15% so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
6. **Vấn đề 6:** Thông qua Phương án phát hành riêng lẻ cổ phần phổ thông cho các nhà đầu tư chuyên nghiệp hoạt động trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 225/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021.
- **Số thẻ tán thành:** 774, tương ứng với **1.262.546.336** số phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 88,91 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết (đã loại trừ số lượng 518.203.236 cổ phần, chiếm tỷ lệ 26,74% số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết của Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội (Viettel), Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Thương mại và xuất nhập khẩu Viettel (Viettelimex) và người có liên quan không tham gia biểu quyết)
 - **Số thẻ không tán thành:** 39, tương ứng với **146.613.915** số phiếu biểu quyết không tán thành, chiếm tỷ lệ 10,32 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
 - **Số thẻ không ý kiến:** 8, tương ứng với **10.888.372** số phiếu biểu quyết không có ý kiến, chiếm tỷ lệ 0,77% so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
7. **Vấn đề 7:** Thông qua Phương án phát hành cổ phần phổ thông cho cán bộ chủ chốt và nhân viên tài năng của MB, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 225/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021.
- **Số thẻ tán thành:** 768, tương ứng với **1.477.111.750** số phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 77,83 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết (đã loại trừ số lượng 40.424.628 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,09% tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết của người có liên quan).
 - **Số thẻ không tán thành:** 47, tương ứng với **417.823.053** số phiếu biểu quyết không tán thành, chiếm tỷ lệ 22,02 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
 - **Số thẻ không ý kiến:** 5, tương ứng với **2.892.428** số phiếu biểu quyết không có ý kiến, chiếm tỷ lệ 0,15% so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
8. **Vấn đề 8:** Thông qua Phương án sử dụng vốn chủ sở hữu năm 2021, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 226/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021.
- **Số thẻ tán thành:** 818, tương ứng với **1.655.376.221** số phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 85,41 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
 - **Số thẻ không tán thành:** 0, tương ứng với **0** số phiếu biểu quyết không tán thành, chiếm tỷ lệ 0 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
 - **Số thẻ không ý kiến:** 6, tương ứng với **282.875.638** số phiếu biểu quyết không có ý kiến, chiếm tỷ lệ 14,59 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
9. **Vấn đề 9:** Thông qua mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 là 1,2% lợi nhuận sau thuế của năm tài chính 2021; Đại hội đồng cổ đông thông qua, ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định nguyên tắc, cơ chế chi thù lao, lương, thưởng, chi phí hoạt động và các lợi ích khác đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát theo phân công nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, kết quả thực hiện công việc và kết quả kinh doanh của Ngân hàng, phù hợp với Điều lệ MB, các quy định về lương, đãi ngộ của MB và các quy định hiện hành có liên quan.

- **Số thẻ tán thành:** 785, tương ứng với **1.806.532.167** số phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 93,20 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
- **Số thẻ không tán thành:** 35, tương ứng với **128.723.142** số phiếu biểu quyết không tán thành, chiếm tỷ lệ 6,64 % so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.
- **Số thẻ không ý kiến:** 4, tương ứng với **2.996.550** số phiếu biểu quyết không có ý kiến, chiếm tỷ lệ 0,15% so với tổng số cổ phần tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết.

Căn cứ Kết quả kiểm phiếu, Luật các TCTD năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD năm 2017, Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội, Quy chế làm việc tại Đại hội và các quy định của pháp luật, các vấn đề nêu trên đã được Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Quân đội biểu quyết thông qua.

T/M BAN THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG VÀ KIỂM PHIẾU

TRƯỞNG BAN

 Nguyễn Thị An Bình

THÀNH VIÊN



Nguyễn Thị Nguyệt Hà

THÀNH VIÊN



Phạm Thu Ngọc

THÀNH VIÊN



Hoàng Minh Tuấn

THÀNH VIÊN



Trần Thị Nam Hương





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 05 /NQ - MB - ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội năm 2021

Căn cứ Luật các TCTD hiện hành, Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán và văn bản pháp luật khác liên quan;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Quân đội;

Căn cứ Tờ trình số 221/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội năm 2021 và Phụ lục, Dự thảo Điều lệ đính kèm;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 288/BB-MB-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021.

QUYẾT NGHỊ:

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo đề xuất tại Tờ trình số 221/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng Quản trị và Phụ lục, Dự thảo Điều lệ đính kèm Tờ trình này, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và phù hợp quy định pháp luật.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao Hội đồng Quản trị hoàn thiện nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ phù hợp quy định pháp luật và hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có); thông báo cho các cơ quan quản lý nhà nước và công bố thông tin theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu VPHĐQT;

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Hữu Đức



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 08 /NQ - MB - ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

V/v sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát
Ngân hàng TMCP Quân Đội

Căn cứ Luật các TCTD hiện hành, Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán và văn bản pháp luật khác liên quan;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Quân đội;

Căn cứ Tờ trình số 223/TTr-MB-BKS ngày 05/04/2021 của Ban Kiểm soát về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Quân đội và các Phụ lục, Dự thảo Quy chế đính kèm;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 288/BB-MB-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021.

QUYẾT NGHỊ:

- Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát MB theo đề xuất tại Tờ trình số 223/TTr-MB-BKS ngày 05/04/2021 của Ban Kiểm soát và Phụ lục, Dự thảo Quy chế đính kèm Tờ trình này, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và phù hợp quy định pháp luật.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao Ban Kiểm soát quyết định và hoàn thiện nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của BKS MB phù hợp quy định pháp luật và hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có) và công bố thông tin theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu VP HĐQT;

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Hữu Đức



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 06 /NQ - MB - ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

V/v sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế Quản trị nội bộ MB

Căn cứ Luật các TCTD hiện hành, Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán và văn bản pháp luật khác liên quan;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Quân đội;

Căn cứ Tờ trình số 222/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị MB và Quy chế Quản trị nội bộ MB và các Phụ lục, Dự thảo các Quy chế đính kèm;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 288/BB-MB-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021.

QUYẾT NGHỊ:

- Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ MB, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị MB theo đề xuất tại Tờ trình số 222/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng Quản trị và Phụ lục, Dự thảo các Quy chế đính kèm Tờ trình này, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và phù hợp quy định pháp luật.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao Hội đồng Quản trị quyết định và hoàn thiện nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể đối với Quy chế Quản trị nội bộ MB, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị MB phù hợp quy định pháp luật và hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan (nếu có); thông báo cho cơ quan quản lý Nhà nước và công bố thông tin theo quy định pháp luật. *A*

Nơi nhận: *MB*

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu VP HĐQT;

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *K*





NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

**V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán
và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014; Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017; Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 07/01/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng trong năm 2021;

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội;

Căn cứ Tờ trình số 224/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 288/BB-MB-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021;

QUYẾT NGHỊ:

I. Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young (EY) Việt Nam

Bao gồm: Báo cáo tài chính riêng lẻ năm 2020 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, đã được công bố trên trang thông tin điện tử (website) của MB và các phương tiện công bố thông tin khác theo quy định pháp luật và đính kèm Tờ trình số 224/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng Quản trị MB.

II. Phương án phân phối lợi nhuận (theo số liệu kết quả tài chính đã được kiểm toán) và việc phân chia/sử dụng lợi nhuận để lại cho các mục đích vốn đầu tư kinh doanh, phù hợp với quy định pháp luật, như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Phương án phân phối lợi nhuận	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế riêng ngân hàng 2020	9.698,40
2	Lợi nhuận sau thuế (LNST) riêng ngân hàng 2020	7.840,35
3	Trích lập các quỹ bắt buộc	1.176,05
3.1	Quỹ dự trữ vốn điều lệ (5% LNST và mức trích quỹ không quá vốn điều lệ)	392,02

STT	Phương án phân phối lợi nhuận	Số tiền
3.2	Quỹ dự phòng tài chính (10% LNST)	784,03
4	Trích lập các quỹ khác (10,5% LNST)	823,24
4.1	Quỹ công tác xã hội, từ thiện (3,5% LNST)	274,41
4.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (7% LNST)	548,82
5	Lợi nhuận sau thuế để lại sau khi trích các quỹ năm 2020	5.841,06
6	Tổng lợi nhuận sau thuế để lại lũy kế (trước khi chi trả cổ tức)	10.103,46
6.1	Trong đó Lợi nhuận để lại lũy kế các năm trước	4.262,40
7	Chia cổ tức cho cổ đông: Dự kiến trả bằng cổ phiếu 35% trên tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành, phù hợp quy định.	9.795,65
8	Lợi nhuận sau thuế để lại lũy kế	307,81

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tổ chức thực hiện phân phối lợi nhuận và quyết định sử dụng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và các nguồn vốn chủ sở hữu khác theo quy định trên cơ sở hài hòa quyền lợi của MB, quyền lợi cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, Hội đồng Quản trị có quyền: (i) Quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được giao/ủy quyền; (ii) Thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ cho các cá nhân, Đơn vị của MB: thực hiện các công việc cần thiết phù hợp quy định pháp luật; hoàn chỉnh, hoàn thiện và ký các văn bản, giấy tờ, tài liệu có liên quan; làm việc với các Cơ quan có thẩm quyền và các bên có liên quan; thực hiện mọi công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai nhiệm vụ được giao/ủy quyền, phù hợp quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu VPHĐQT;

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Hữu Đức



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

V/v biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014; Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Luật sửa đổi Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017; Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội;

Căn cứ Tờ trình số 228/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng Quản trị về việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 288 /BB-MB-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021;

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Báo cáo số 219/BC-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng Quản trị về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021; Báo cáo số 1510/MB-HS ngày 05/04/2021 của Ban Điều hành về Kết quả kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch kinh doanh năm 2021;

Đại hội đồng cổ đông thông qua, ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung cụ thể, quyết định và tổ chức thực hiện các công việc sau đây, phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của MB, trên cơ sở hài hòa quyền lợi của cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền:

1.1 Các vấn đề cụ thể:

a. Thông qua mức cổ tức dự kiến chi trả từ kết quả kinh doanh năm 2021 là 10% - 15%. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm chi trả cổ tức, hình thức trả cổ tức, mức chi trả cổ tức cụ thể và các nội dung khác có liên quan để chi trả cổ tức phù hợp với định hướng của NHNN Việt Nam và tình hình hoạt động thực tế của MB.

b. Thông qua các hợp đồng, giao dịch cung cấp sản phẩm, dịch vụ mà MB được phép cung cấp phù hợp quy định pháp luật (như huy động vốn, bảo lãnh, phát hành L/C) liên quan đến các hoạt động đặc thù của MB theo chấp thuận của các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền; và các hợp đồng, giao dịch phù hợp chủ trương/yêu cầu của các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền; và các hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 20% vốn điều lệ của MB trở lên ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, giữa MB với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của Người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của MB; công ty con, công ty liên kết của MB; trên cơ sở hài hòa quyền

lợi của cổ đông và của MB. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định các nội dung cụ thể, tổ chức thực hiện phù hợp quy định.

c. Thông qua việc miễn, giảm gốc tiền vay; góp vốn, mua cổ phần, nhận chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp của doanh nghiệp trong các trường hợp xử lý nợ đối với khách hàng, trên cơ sở hài hòa quyền lợi của cổ đông và của MB, phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định và tổ chức thực hiện các nội dung cụ thể phù hợp quy định.

d. Thông qua: (i) việc sửa đổi, bổ sung các ngành nghề kinh doanh (nếu có) theo quy định tại Điều 98 đến Điều 107 Luật các tổ chức tín dụng, Thông tư của NHNN và các ngành nghề phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan như: hoạt động tự doanh đầu tư gián tiếp ra nước ngoài; nhận ủy thác đầu tư gián tiếp ra nước ngoài; tư vấn về việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp; đấu thầu, bảo lãnh, đại lý phát hành trái phiếu doanh nghiệp; đại lý trong lĩnh vực quản lý tài sản bảo đảm; các hoạt động đại lý khác; bù trừ chứng khoán; thanh toán tiền cho các giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; môi giới, phân phối và/hoặc liên kết với công ty có chức năng khác phân phối sản phẩm ngân hàng, tài chính, bảo hiểm và các hoạt động kinh doanh có liên quan đến hoạt động ngân hàng và các ngành nghề kinh doanh khác trên cơ sở phù hợp quy định pháp luật và chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước; (ii) mức tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại MB là 23,2351% vốn điều lệ của MB; và (iii) việc sửa đổi/cập nhật vào Giấy phép thành lập và hoạt động, Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... về vốn điều lệ (phù hợp kết quả phương án tăng vốn điều lệ thực tế), tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại MB, ngành nghề kinh doanh, nội dung, phạm vi hoạt động và các thay đổi khác (nếu có) phù hợp với các quy định pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT quyết định cụ thể và tổ chức thực hiện thủ tục pháp lý liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh, đăng ký thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động, Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa với cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, phù hợp quy định pháp luật.

e. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định và hoàn thiện, cập nhật nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể đối với Quy chế Quản lý tài chính (nếu cần thiết), phù hợp quy định pháp luật; ban hành và triển khai thực hiện.

f. Thông qua việc triển khai các giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của MB phù hợp quy định pháp luật và tình hình thực tế của MB. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định các nội dung cụ thể và báo cáo kết quả thực hiện công việc tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất (nếu có).

g. Thông qua việc đầu tư Trụ sở Khu vực Phía Nam của MB tại Thành phố Hồ Chí Minh nhằm nâng cao hình ảnh, thương hiệu MB tại Khu vực phía Nam, phù hợp chiến lược phát triển của MB giai đoạn 2022 - 2026; Ủy quyền và giao Hội đồng Quản trị quyết định nội dung chi tiết (bao gồm: vị trí, quy mô tòa nhà, tổng mức đầu tư...), tổ chức triển khai phù hợp quy định pháp luật, quy định MB.

h. Thông qua định hướng xây dựng và phát triển Tập đoàn MB gồm MB, các Công ty thành viên của MB tại Việt Nam, tại nước ngoài và các công ty có mối quan hệ liên kết, đáp ứng yêu cầu chuyển dịch số, mục tiêu tăng trưởng kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh. Ủy quyền



và giao Hội đồng Quản trị quyết định nội dung chi tiết, tổ chức triển khai phù hợp quy định pháp luật, quy định MB.

i. Thông qua định hướng tăng vốn điều lệ MB giai đoạn 2021 - 2023 để đáp ứng nhu cầu vốn, đảm bảo tuân thủ và nâng cao khả năng đầu tư tăng năng lực, mở rộng mạng lưới phù hợp mục tiêu phát triển kinh doanh. Giao Hội đồng Quản trị xây dựng và báo cáo phương án triển khai cụ thể với Đại hội đồng cổ đông hàng năm, phù hợp quy định.

j. Thông qua việc thành lập Ngân hàng 100% vốn hoặc liên doanh, cổ phần ở nước ngoài tại Campuchia trên cơ sở chuyển đổi Chi nhánh MB tại Campuchia. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm thực hiện, hình thức pháp lý, việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn của MB sau khi thành lập trên cơ sở nhu cầu kinh doanh, hiệu quả, quyết định các nội dung và công việc khác liên quan; tổ chức thực hiện các thủ tục có liên quan phù hợp quy định pháp luật và tình hình thực tế của MB, báo cáo kết quả thực hiện công việc tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất (nếu có).

k. Thông qua việc tìm kiếm, tham gia, triển khai các cơ hội sáp nhập/hợp nhất, cơ cấu lại/hỗ trợ tổ chức tín dụng, quỹ tín dụng (nếu có) phù hợp chủ trương của Nhà nước, hài hòa về quyền lợi của cổ đông. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định các nội dung cụ thể phù hợp với quy định pháp luật, tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện công việc tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất (nếu có).

1.2 Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, Hội đồng Quản trị có quyền: (i) Quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được ủy quyền và giao nhiệm vụ; (ii) Thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công và giao nhiệm vụ cho các Đơn vị, cá nhân tại MB: Thực hiện các công việc cần thiết phù hợp quy định pháp luật; Hoàn chỉnh và ký các văn bản, giấy tờ, tài liệu có liên quan; Làm việc với các cơ quan có thẩm quyền và các bên liên quan; Thực hiện mọi công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai nhiệm vụ được giao và ủy quyền, phù hợp quy định pháp luật.

2. Thông qua việc sửa đổi/bổ sung Điều lệ, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 221/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021; Việc sửa đổi/bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế quản trị nội bộ, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 222/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021.

3. Thông qua Báo cáo số 220/BC-MB-BKS ngày 05/04/2021 của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; Việc sửa đổi/bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Ban Kiểm soát tại Tờ trình số 223/TTr-MB-BKS ngày 05/04/2021.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 tại Tờ trình số 224/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021.

5. Thông qua Phương án phát hành cổ phần phổ thông để trả cổ tức, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 225/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021.

6. Thông qua Phương án phát hành riêng lẻ cổ phần phổ thông cho các nhà đầu tư chuyên nghiệp hoạt động trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 225/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021.



7. Thông qua Phương án phát hành cổ phần phổ thông cho cán bộ chủ chốt và nhân viên tài năng của MB, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 225/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021.
8. Thông qua Phương án sử dụng vốn chủ sở hữu năm 2021, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 226/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021.
9. Thông qua mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 là 1,2% lợi nhuận sau thuế của năm tài chính 2021; Đại hội đồng cổ đông thông qua, ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định nguyên tắc, cơ chế chi thù lao, lương, thưởng, chi phí hoạt động và các lợi ích khác đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát theo phân công nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, kết quả thực hiện công việc và kết quả kinh doanh của Ngân hàng, phù hợp với Điều lệ MB, các quy định về lương, đãi ngộ của MB và các quy định hiện hành có liên quan.

Nơi nhận: *Handwritten signature*

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu VP HĐQT;

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *Handwritten signature*



Lê Hữu Đức





NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

V/v thông qua Phương án sử dụng vốn chủ sở hữu năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014; Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017; Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Quân đội;

Căn cứ Tờ trình số 226/TTr-MB-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua Phương án sử dụng vốn chủ sở hữu năm 2021;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 288/BB-MB-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021;

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Phương án sử dụng vốn chủ sở hữu (VCSH) năm 2021, cụ thể như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chi tiết sử dụng vốn thu được	Thực tế sử dụng VCSH tại 31/12/2020	Dự kiến sử dụng VCSH tại 31/12/2021	Thay đổi VCSH trong năm
1	Đầu tư tài sản tăng năng lực (*)	4.115	8.898	4.783
2	Đầu tư kinh doanh khác	42.621	47.520	4.899
Tổng cộng		46.736	56.418	9.682

(*) Đầu tư tài sản tăng năng lực tăng thêm trong năm 2021 bao gồm

- Đầu tư nâng cấp các hệ thống công nghệ thông tin;
- Đầu tư trụ sở khu vực phía Nam của MB với tổng mức đầu tư thấp hơn 20% vốn điều lệ, phù hợp với chiến lược kinh doanh giai đoạn 2022-2026.

Mục đích đầu tư: Nâng cao hình ảnh, thương hiệu MB tại Khu vực phía nam, góp phần phát triển kinh doanh theo định hướng chiến lược giai đoạn 2022-2026 của MB.

Địa điểm lựa chọn đầu tư: các điểm đất tại các quận trung tâm của khu vực Hồ Chí Minh (Quận 1, Quận 3, Thủ Thiêm...) hoặc các khu vực tập trung các trụ sở Ngân hàng, giao thông thuận tiện, dễ nhận diện thương hiệu.

Tiêu chuẩn: Trụ sở đầu tư cần đáp ứng tiêu chuẩn tòa nhà hạng A, trang bị hiện đại, chiều cao tối thiểu 20 tầng, dễ dàng nhận diện thương hiệu.

- Các hạng mục đầu tư tài sản khác phục vụ cho hoạt động kinh doanh của MB.

2. Triển khai thực hiện

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị triển khai cụ thể, quyết định việc điều chỉnh Phương án sử dụng vốn chủ sở hữu, trên cơ sở hiệu quả, bảo vệ quyền và lợi ích của MB, của cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, Hội đồng Quản trị có quyền: (i) Quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được ủy quyền và giao nhiệm vụ; (ii) Quyết định việc sử dụng vốn chủ sở hữu của MB để đầu tư, góp vốn, mua cổ phần, thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết của MB phù hợp phê duyệt của ĐHĐCĐ và quy định pháp luật; (iii) Quyết định việc chuyển nhượng phần vốn góp, cổ phần của MB tại các công ty con mà dẫn đến việc công ty đó không còn là công ty con của MB (nếu có) trên cơ sở phù hợp quy định của pháp luật và/hoặc phù hợp định hướng phát triển và chiến lược của MB, hài hòa lợi ích của cổ đông; (iv) Thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ cho các cá nhân, Đơn vị tại MB: thực hiện các công việc cần thiết phù hợp quy định pháp luật; hoàn chỉnh, hoàn thiện và ký các văn bản, giấy tờ, tài liệu có liên quan; làm việc với các Cơ quan có thẩm quyền và các bên có liên quan; thực hiện mọi công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai nhiệm vụ được giao/ủy quyền, phù hợp quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu VPHĐQT;

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Hữu Đức



khoản bổ sung; hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung, thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và thực hiện các thủ tục có liên quan khác theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

3.5. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định thực hiện các thủ tục và ký các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động, Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ và các thủ tục, hồ sơ, giấy tờ pháp lý khác có liên quan đến việc cập nhật mức Vốn điều lệ mới của MB theo thực tế kết quả thực hiện Phương án tăng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3.6. Giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tìm kiếm và nghiên cứu các phương án tăng vốn cấp 2 khác trong trường hợp có các điều kiện thị trường thuận lợi, bao gồm các phương án như sau: (i) phát hành trái phiếu chuyển đổi, hoặc (ii) phát hành trái phiếu trên thị trường quốc tế. Sau khi có phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi/trái phiếu quốc tế cụ thể, Hội đồng Quản trị sẽ báo cáo/xin ý kiến Đại hội cổ đông theo quy định.

4. Thông qua việc niêm yết, giao dịch chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán nước ngoài đối với tối đa toàn bộ hoặc một phần trái phiếu được chào bán tại nước ngoài (nếu có) từ phương án nêu tại mục 3.6 nêu trên. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định và thực hiện các nội dung cụ thể liên quan đến phương án chào bán, niêm yết, giao dịch trái phiếu ở nước ngoài và các thủ tục cần thiết với cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Việt Nam và nước ngoài.

5. Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, Hội đồng Quản trị có quyền: (i) Quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được ủy quyền; (ii) Thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ cho các Đơn vị, cá nhân tại MB: Thực hiện các công việc cần thiết theo quy định; Hoàn chỉnh, hoàn thiện và ký các văn bản, giấy tờ, tài liệu có liên quan; Làm việc và thực hiện các thủ tục với các Cơ quan có thẩm quyền và các bên có liên quan; Thực hiện mọi công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai nhiệm vụ được giao và ủy quyền, phù hợp quy định.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu VPHĐQT;

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Lê Hữu Đức



Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

Ban hành kèm theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Quân đội
số 10/NQ-MB-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Việc MB tiếp tục tăng vốn điều lệ là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực hoạt động và khả năng cạnh tranh của MB. Cụ thể:

- Đảm bảo tuân thủ, đáp ứng tốt các chỉ tiêu an toàn trong hoạt động ngân hàng, nâng cao khả năng quản trị rủi ro trong hoạt động ngân hàng;
- Nâng cao khả năng đầu tư tăng năng lực cho MB và phát triển mở rộng mạng lưới, bổ sung vốn kinh doanh sinh lời trong các hoạt động.
- Bảo toàn và phát triển vốn điều lệ phù hợp với quy định pháp luật.

II. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Mức tăng vốn điều lệ

- Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2020: **27.987.568.720.000** đồng (Bằng chữ: Hai mươi bảy nghìn chín trăm tám mươi bảy tỷ năm trăm sáu mươi tám triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) trong đó:

- + Số lượng cổ phần phổ thông đã phát hành: **2.798.756.872** cổ phần;
- + Số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành: **2.773.140.752** cổ phần;
- + Số lượng cổ phiếu quỹ: **25.616.120** cổ phần;
- + Số lượng cổ phần ưu đãi: **0** cổ phần.

- Trong quý I năm 2021, MB đã hoàn thành phương án chia cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu. Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại: **27.987.568.720.000** đồng (Bằng chữ: Hai mươi bảy nghìn chín trăm tám mươi bảy tỷ năm trăm sáu mươi tám triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó:

- + Số lượng cổ phần phổ thông đã phát hành: **2.798.756.872** cổ phần;
- + Số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành: **2.798.756.872** cổ phần;
- + Số lượng cổ phiếu quỹ: **0** cổ phần;
- + Số lượng cổ phần ưu đãi: **0** cổ phần.

- Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: **10.688.049.050.000** đồng, (Bằng chữ: Mười nghìn sáu trăm tám mươi tám tỷ không trăm bốn mươi chín triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

- Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành việc tăng vốn điều lệ trong năm 2021 là **38.675.617.770.000** đồng (Bằng chữ: Ba mươi tám nghìn sáu trăm bảy mươi lăm tỷ sáu trăm mười bảy triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng).

2. Phương án tăng vốn điều lệ

Tăng vốn điều lệ từ mức **27.987.568.720.000** đồng lên dự kiến **38.675.617.770.000** đồng thông qua phương án thực hiện như sau:

2.1. Lần 1: Tăng vốn điều lệ thêm **9.795.649.050.000** đồng thông qua phát hành cổ phần phổ thông để trả cổ tức với tỷ lệ 35% trên tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành.

- **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trên Danh sách cổ đông được thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông phù hợp quy định pháp luật từng thời kỳ..

- **Số lượng cổ phần phát hành:** **979.564.905** cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

- **Tổng mệnh giá phát hành:** **9.795.649.050.000** đồng.

- **Nguồn thực hiện:** Từ Lợi nhuận sau thuế để lại lũy kế MB của năm 2020, phù hợp quy định. Trong đó:

+ Lợi nhuận sau thuế hợp nhất MB năm 2020: 8.606.039.143.709 đồng.

+ Lợi nhuận sau thuế riêng MB năm 2020: 7.480.347.183.684 đồng.

+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế hợp nhất MB năm 2020: 12.955.987.659.897 đồng.

+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối riêng MB năm 2020: 12.102.743.904.525 đồng.

+ Lợi nhuận để lại sau thuế lũy kế riêng MB sau khi trích lập các quỹ năm 2020 dự kiến: 10.103.455.372.686 đồng.

- Theo báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất tại 31/12/2020, chi tiết các nguồn vốn khác có thể sử dụng để bổ sung vốn điều lệ như sau:

+ Quỹ bổ sung vốn điều lệ: 1.916.411.707.711 đồng

+ Thặng dư vốn cổ phần: 1.177.562.648.983 đồng

+ Quỹ và vốn khác của tổ chức tín dụng (không gồm lợi nhuận chưa phân phối) là: 3.744.027.611.381 đồng;

- **Thời gian hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu phổ thông phát hành cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

- **Thời gian dự kiến phát hành:** Tối đa quý IV năm 2021. Thời gian thực hiện cụ thể do Hội đồng Quản trị quyết định trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và điều kiện thị trường phù hợp.

- **Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ, chưa phân phối hết:** Số lượng cổ phiếu phát hành theo tỷ lệ phân phối quyền đối với từng cổ đông được tính theo số nguyên, phần thập phân sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu. Phương án xử lý số phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết phát sinh (nếu có) do Hội đồng Quản trị quyết định phù hợp quy định pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn việc chuyển cho Công đoàn cơ sở MB quản lý và phân phối.

2.2. Lần 2: Tăng vốn điều lệ thêm dự kiến tối đa **700.000.000.000 đồng** thông qua việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ mới dự kiến 70.000.000 cổ phần phổ thông, chi tiết như sau:

- **Tiêu chí lựa chọn:** Các nhà đầu tư hoạt động trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ có khả năng và sẵn sàng hợp tác nhằm tạo hệ sinh thái số mang lại lợi ích lâu dài cho MB.

- **Nhà đầu tư được chào bán gồm:**

+ Tập đoàn Công nghiệp - Viễn Thông Quân đội.

+ Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Thương Mại và xuất nhập khẩu Viettel.

+ Các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp khác đáp ứng tiêu chí lựa chọn như trên (Số lượng nhà đầu tư được chào bán tối đa không quá số lượng nhà đầu tư chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật về chứng khoán).

- **Số lượng cổ phiếu chào bán cụ thể cho các nhà đầu tư được lựa chọn như sau:**

+ Tập đoàn Công nghiệp – Viễn Thông Quân đội: **tối đa 43.000.000 cổ phần.**

+ Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Thương Mại và xuất nhập khẩu Viettel: **tối đa 27.000.000 cổ phần.**

+ Trường hợp không phân phối hết cho 02 Nhà đầu tư trên, ủy quyền và giao HĐQT quyết định số lượng và lựa chọn các Nhà đầu tư chuyên nghiệp cụ thể, số lượng cổ phần chào bán cho từng Nhà đầu tư phù hợp với quy định.

- **Mệnh giá cổ phần phát hành:** 10.000 đồng/cổ phần.

- **Tổng mệnh giá phát hành dự kiến:** tối đa **700.000.000.000 đồng**.

- **Giá chào bán:** Giá thỏa thuận không thấp hơn giá trị sổ sách tại báo cáo tài chính được kiểm toán/soát xét tại thời điểm gần nhất. Ủy quyền và giao Hội đồng Quản trị quyết định giá chào bán cho từng nhà đầu tư được chào bán cụ thể, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và MB, phù hợp quy định.

- **Thời gian hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu phổ thông chào bán cho các Nhà đầu tư chuyên nghiệp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng phù hợp quy định pháp luật và thỏa thuận giữa MB và các nhà đầu tư.

- **Thời gian chào bán:** Quý IV năm 2021, sau khi thực hiện tăng vốn Lần 1. Thời gian thực hiện cụ thể do Hội đồng Quản trị quyết định trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và điều kiện thị trường phù hợp.

2.3. Lần 3: Tăng vốn điều lệ thêm dự kiến **192.400.000.000 đồng** thông qua việc phát hành dự kiến 19.240.000 cổ phần phổ thông cho cán bộ chủ chốt và nhân viên tài năng của MB.

- **Đối tượng phát hành:** Cán bộ chủ chốt và các nhân viên tài năng của MB (CBNV). Ủy quyền và giao Hội đồng Quản trị quyết định tiêu chuẩn, danh sách CBNV, số lượng cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng cụ thể.

- **Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:** tối đa 19.240.000 cổ phần phổ thông.

- **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phần.

- **Tổng mệnh giá phát hành:** tối đa 192.400.000.000 đồng.

- **Giá phát hành:** bằng mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

- **Thời gian hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu phổ thông phát hành cho CBNV sẽ bị hạn chế chuyển nhượng, ủy quyền và giao Hội đồng Quản trị quyết định thời gian hạn chế chuyển nhượng cụ thể, phù hợp quy định.

- **Thời gian thực hiện:** Dự kiến trong năm 2021. Thời gian thực hiện cụ thể giao Hội đồng Quản trị quyết định trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và điều kiện thị trường phù hợp.

- **Thu hồi cổ phiếu đã phát hành cho CBNV:** Ủy quyền và giao Hội đồng Quản trị quyết định nội dung cụ thể việc thu hồi cổ phiếu đã phát hành cho CBNV (bao gồm nhưng không giới hạn việc giao Công đoàn cơ sở MB quản lý và phân phối cổ phiếu thu hồi) trong trường hợp CBNV là đối tượng thuộc trường hợp thu hồi cổ phiếu theo quy định MB.

3. Thời gian dự kiến hoàn thành việc tăng vốn điều lệ

Thời hạn hoàn thành việc tăng vốn điều lệ như trên thực hiện theo quy định tại Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.

4. Công bố thông tin

MB thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

5. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn

Chi tiết danh sách và thông tin cổ đông theo phụ lục 01 đính kèm.

6. Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn

MB không có cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn

7. Sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn

Tỷ lệ sở hữu cổ phần MB của nhà đầu tư nước ngoài hiện tại và dự kiến sau tăng vốn tối đa: 23,2351% vốn Điều lệ MB.

III. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN TĂNG THÊM

Vốn điều lệ tăng thêm (dự kiến 10.688.049.050.000 đồng, bằng chữ: Mười nghìn sáu trăm tám mươi tám tỷ không trăm bốn mươi chín triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) được sử dụng bổ sung vốn đầu tư tăng năng lực và đầu tư bổ sung vốn kinh doanh cho MB trên nguyên tắc an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cho các cổ đông. Dự kiến sử dụng như sau:

- **Đầu tư tăng năng lực** (bao gồm việc đầu tư hệ thống, giải pháp công nghệ thông tin, đầu tư trụ sở của MB tại khu vực Hồ Chí Minh và đầu tư khác cần thiết cho việc ổn định và phát triển hoạt động kinh doanh của ngân hàng): 4.783.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn nghìn bảy trăm tám mươi ba tỷ đồng);

- **Bổ sung vốn đầu tư kinh doanh khác** (bao gồm bổ sung vốn cho các hoạt động kinh doanh, mô hình kinh doanh mới, ...): 5.905.049.050.000 đồng (Bằng chữ: Năm nghìn chín trăm linh năm tỷ không trăm bốn mươi chín triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

IV. HIỆU QUẢ KINH DOANH TRÊN CƠ SỞ MỨC VỐN ĐIỀU LỆ MỚI

Với phương án tăng vốn điều lệ và sử dụng vốn điều lệ tăng thêm như trên, MB dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính năm 2021 như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	KQ 2020		KH 2021 (*)
		Hợp nhất	Riêng lẻ	
1	Vốn điều lệ	27.988	27.988	Tăng ~ 38,2%
2	Huy động tiền gửi của khách hàng	355.751	359.312	Tăng trưởng phù hợp nhu cầu sử dụng vốn
3	Tổng tài sản	494.982	477.840	Tăng ~11%
4	Tín dụng	325.713	307.623	Tăng trưởng theo giới hạn NHNN (~ 10% - 11%)
5	Tỷ lệ nợ xấu	1,09%	0,92%	Tối đa 1,5%
6	Lợi nhuận trước thuế	10.688	9.698	Tăng tối thiểu ~ 20% ~ 13.200 tỷ đồng
7	Cổ tức	35%	35%	Dự kiến 10% -15%
8	Tỷ lệ an toàn vốn	10,42%	10,14%	Đảm bảo tuân thủ quy định NHNN
9	Các tỷ lệ bảo đảm an toàn khác	Tuân thủ quy định của NHNN		Đảm bảo tuân thủ quy định NHNN
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế hợp nhất trên vốn chủ sở hữu bình quân hợp nhất (ROE hợp nhất)	19,13%	18,66%	>19%

TT	Chỉ tiêu	KQ 2020		KH 2021 (*)
		Hợp nhất	Riêng lẻ	
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế hợp nhất trên tổng tài sản có bình quân hợp nhất (ROA hợp nhất)	1,90%	1,79%	~2%

(*) Kế hoạch hợp nhất năm 2021 (Các tỷ lệ tăng trưởng so sánh với kết quả thực hiện năm 2020)

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu VPHDQT;

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Hữu Đức

PHỤ LỤC 01 : DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA CỔ ĐÔNG CÓ TỶ LỆ SỞ HỮU TỪ 5% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT VÀ SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ THỜI ĐIỂM HIỆN TẠI VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN

ST T	Tên cổ đông	Số ĐKSH	Địa chỉ	Người đại diện theo pháp luật	Sở hữu tại 31.03.2021	Tăng 35%		Phát hành cổ phiếu riêng lẻ		Phát hành ESOP	
					VĐL/ Vốn cổ phần có quyền BQ: 2.798.756.872	VĐL/Vốn cổ phần có quyền BQ: 3.778.321.777	VĐL/Vốn cổ phần có quyền BQ: 3.848.321.777	VĐL/Vốn cổ phần có quyền BQ: 3.867.561.777	Số lượng CPSH	Ti lệ (%)	Số lượng CPSH
1	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	0300514849	722 Điện Biên Phủ, Q.Bình Thạnh, HCM	Ông Ngô Minh Thuận CCCD số 034071002516 do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 27/11/2017	201.810.658	272.444.388	7,21	272.444.388	7,08	272.444.388	7,04
2	Tổng Công ty trực thăng Việt Nam - Công ty trách nhiệm hữu hạn và chi nhánh và chi nhánh			Ông Kiều Đặng Hùng số CMT 96028489 do Tổng cục chính trị cấp ngày 30/09/2018	240.122.612	324.165.526	8,58	324.165.526	8,42	324.165.526	8,38
2.1	Tổng Công ty trực thăng Việt Nam - Công ty trách nhiệm hữu hạn và chi nhánh	0100107966	Số 172 đường Trường Chinh, P.Khuong Thượng, Đống Đa, Hà Nội		229.285.912	309.535.981	8,19	309.535.981	8,04	309.535.981	8,00
2.2	Chi nhánh Tổng công ty Trực thăng Việt Nam- Công ty trách nhiệm hữu hạn - Công ty Trực thăng Miền Nam	0100107966 -006	36 Đường 30/4, P9, TP Vũng Tàu		10.836.700	14.629.545	0,39	14.629.545	0,38	14.629.545	0,38
3	Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà Nước-Công ty TNHH	0101992921	Số 117 Trần Duy Hưng, P Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	Ông Nguyễn Chí Thành CCCD số 001072002368 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 21/10/2015	263.781.711	356.105.309	9,42	356.105.309	9,25	356.105.309	9,21
4	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội và công ty con				518.163.225	699.520.353	18,51	769.520.353	20,00	769.520.353	19,89

ST T	Tên cổ đông	Số ĐKSH	Địa chỉ	Người đại diện theo pháp luật	Sở hữu tại 31.03.2021	Tăng 35%		Phát hành cổ phiếu riêng lẻ		Phát hành ESOP	
					VĐL/ Vốn cổ phần có quyền BQ: 2.798.756.872	VĐL/Vốn cổ phần có quyền BQ: 3.778.321.777	Số lượng CPSH	Ti lệ (%)	Số lượng CPSH	Ti lệ (%)	Số lượng CPSH
4.1	Tập đoàn Công nghiệp-Viễn thông Quân đội	0100109106	Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội	Ông Lê Đăng Dũng- Số CMT 83207303 do Bộ Quốc phòng cấp ngày 15/01/2014	395.672.566	534.157.964	14,14	577.157.964	15,00	577.157.964	14,92
4.2	Công ty TNHH nhà nước MTV Thương Mại và xuất nhập khẩu VIETTEL	0104831030	1 Giang Văn Minh Ba Đình HN	Phạm Văn Hùng- Số CMT 15027953 Tổng Cục Chính Trị cấp 15/08/2016	122.490.659	165.362.389	4,38	192.362.389	5,00	192.362.389	4,97
Tổng cộng					1.223.878.206	1.652.235.576	43,73	1.722.235.576	44,76	1.722.235.576	44,52

